

ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN

Phan Việt Đua

NGHIÊN CỨU PHÁT TRIỂN DU LỊCH NÔNG THÔN
TỈNH BẠC LIÊU

Chuyên ngành: Du lịch

Mã số: 981010101

TÓM TẮT LUẬN ÁN TIẾN SĨ DU LỊCH

Hà Nội - 2024

Công trình được hoàn thành tại:
Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn,
Đại học Quốc gia Hà Nội

Người hướng dẫn khoa học: PGS. TS Đào Ngọc Cảnh
TS. Đỗ Hải Yến

Phản biện:.....

.....

Phản biện:.....

.....

Phản biện:.....

.....

Luận án sẽ được bảo vệ trước Hội đồng cấp Đại học Quốc gia
chấm luận án tiến sĩ họp tại

vào hồi giờ ngày tháng năm 20...

Có thể tìm hiểu luận án tại:

- Thư viện Quốc gia Việt Nam
- Trung tâm Thông tin - Thư viện, Đại học Quốc gia Hà Nội

MỞ ĐẦU

1. Sự cần thiết của nghiên cứu

1.1. Sự cần thiết về lý luận

Hoàn thiện khung nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến sự phát triển DLNT; Hoàn thiện mô hình các yếu tố ảnh hưởng đến cầu DLNT; Xác định tiêu chí và trọng số tiêu chí đánh giá tiềm năng tài nguyên DLNT; Xác định các yếu tố ảnh hưởng đến sự tham gia của người dân địa phương trong hoạt động DLNT.

1.2. Sự cần thiết về thực tiễn

Bạc Liêu có nhiều điều kiện thuận lợi điều kiện phát triển DLNT. Tuy nhiên, việc các điểm DLNT chưa khai thác hiệu quả, chưa tạo được sản phẩm du lịch đặc trưng để thu hút khách, du lịch phát triển chủ yếu tự phát, chưa có sự quy hoạch cụ thể, chưa thu hút sự tham gia của người dân địa phương. Bên cạnh đó, do ảnh hưởng của biến đổi khí hậu nên hoạt động kinh tế của người dân vùng nông thôn đang gặp nhiều khó khăn, gây trở ngại cho công cuộc xây dựng nông thôn mới ở tỉnh Bạc Liêu. Việc nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến sự phát triển DLNT tỉnh Bạc Liêu là điều cần thiết, từ đó đề xuất những hàm ý quản trị và khuyến nghị mang tính thực tiễn. Qua việc tổng hợp tình hình nghiên cứu và cơ sở lý luận, thực tiễn cho thấy, nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến sự phát triển DLNT vẫn chưa được đề cập đầy đủ dưới góc độ một luận án tiến sĩ, chuyên ngành du lịch. Bên cạnh đó, địa bàn nghiên cứu DLNT Bạc Liêu cũng đầy tiềm năng nhưng cũng nhiều nguyên nhân cản trở sự phát triển DLNT. Từ những tiền đề lý luận và thực tiễn đó, tác giả lựa

chọn đề tài luận án “ *nghiên cứu phát triển du lịch nông thôn tỉnh Bạc Liêu*” với mong muốn đóng góp về mặt lý luận và thực tiễn cho Bạc Liêu trong sự phát triển du lịch bền vững.

2. Mục tiêu và nhiệm vụ nghiên cứu

2.1. Mục tiêu nghiên cứu

Mục tiêu nghiên cứu của đề tài nhằm làm rõ các yếu tố ảnh hưởng tới sự phát triển DLNT tỉnh Bạc Liêu, đánh giá thực trạng phát triển DLNT thông qua xây dựng khung nghiên cứu và khám phá cơ chế ảnh hưởng của các yếu tố cầu và cung đến sự phát triển DLNT tỉnh Bạc Liêu. Trên cơ sở đó, đề xuất những hàm ý quản trị và khuyến nghị để đẩy mạnh phát triển DLNT tỉnh Bạc Liêu.

2.2. Nhiệm vụ nghiên cứu

Tổng thuật cơ sở lý thuyết về DLNT, phát triển DLNT; Thu thập dữ liệu sơ cấp và thứ cấp phục vụ cho việc nghiên cứu phát triển DLNT tỉnh Bạc Liêu; Nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến cầu DLNT tỉnh Bạc Liêu; Nghiên cứu các yếu tố về cung DLNT tỉnh Bạc Liêu; Đề xuất khung nghiên cứu về các yếu tố ảnh hưởng đến sự phát triển DLNT; Đề xuất những hàm ý quản trị và khuyến nghị nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động DLNT tỉnh Bạc Liêu.

3. Câu hỏi nghiên cứu

Tỉnh Bạc Liêu có tiềm năng như thế nào để phát triển DLNT?; Tại sao DLNT tỉnh Bạc Liêu chưa phát triển tương xứng với tiềm năng của tỉnh?; Các yếu tố nào ảnh hưởng đến sự phát triển DLNT tỉnh Bạc Liêu?; Khung nghiên cứu về các yếu tố ảnh hưởng đến sự phát triển DLNT tỉnh Bạc Liêu như thế nào?; Để nâng cao hiệu quả

hoạt động DLNT tỉnh Bạc Liêu thì cần có những hàm ý quản trị, kiến nghị chủ yếu nào?

4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

4.1. Đối tượng nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu của đề tài là hoạt động DLNT và các chủ thể tham gia hoạt động DLNT tỉnh Bạc Liêu.

4.2. Phạm vi nghiên cứu

Về nội dung nghiên cứu: đề tài tập trung nghiên cứu về các yếu tố ảnh hưởng đến sự phát triển DLNT tỉnh Bạc Liêu; Về không gian địa điểm nghiên cứu: vùng nông thôn tỉnh Bạc Liêu, bao gồm khu vực ngoại thành thành phố Bạc Liêu, thị xã Giá Rai và các huyện: Vĩnh Lợi, Hồng Dân, Phước Long, Hòa Bình, và Đông Hải. Dữ liệu sơ cấp được thu thập trong thời gian thực hiện đề tài, từ tháng 8/2021 đến tháng 3/2024.

5. Ý nghĩa khoa học và thực tiễn của nghiên cứu

5.1 Ý nghĩa khoa học của nghiên cứu

Thứ nhất, đề xuất khung nghiên cứu về các yếu tố ảnh hưởng đến sự phát triển DLNT. Sự hoàn thiện về khung nghiên cứu là nguồn tham khảo cho các nghiên cứu sau khi nghiên cứu về các yếu tố ảnh hưởng đến sự phát triển du lịch tại các điểm đến DLNT; Thứ hai, xác định mô hình các yếu tố ảnh hưởng đến cầu DLNT, kết quả nghiên cứu làm phong phú thêm mô hình lý thuyết về các yếu tố ảnh hưởng đến cầu DLNT; Thứ ba, xác định bộ tiêu chí và xác định trọng số tiêu chí đánh giá tiềm năng tài nguyên DLNT, đây là cơ sở lý luận cho các nghiên cứu sau thực hiện nghiên cứu về đánh giá tiềm năng

tài nguyên DLNT; Thứ tư, xác định các yếu tố ảnh hưởng đến sự tham gia của người dân địa phương vào hoạt động DLNT, kết quả các yếu tố ảnh hưởng mà luận án đề cập sẽ làm phong phú thêm về các yếu tố ảnh hưởng đến sự tham gia của người dân địa phương.

5.2 Ý nghĩa thực tiễn của nghiên cứu

Đề tài đề xuất những hàm ý quản trị phát triển DLNT tỉnh Bạc Liêu và khuyến nghị nhằm đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả hoạt động DLNT tỉnh Bạc Liêu; Kết quả nghiên cứu có thể dùng để tham khảo cho chính quyền địa phương, cơ quan quản lý nhà nước về du lịch, các nhà kinh doanh du lịch, những người lao động trong ngành du lịch và người dân địa phương để góp phần đẩy phát huy các nguồn lực của tỉnh, đẩy mạnh phát triển DLNT tỉnh Bạc Liêu trong thời gian tới.

6. Kết cấu của luận án

Luận án bao gồm 4 chương, cụ thể như sau: Chương 1: Tổng quan nghiên cứu và cơ sở lý thuyết; Chương 2: Phương pháp nghiên cứu; Chương 3: Kết quả nghiên cứu; Chương 4: Thảo luận kết quả nghiên cứu và đề xuất hàm ý quản trị.

CHƯƠNG 1. TỔNG QUAN TÀI LIỆU NGHIÊN CỨU VÀ CƠ SỞ LÝ LUẬN

1.1. Tổng quan tài liệu nghiên cứu

1.1.1. Thông tin chung về các nghiên cứu

Kết quả tìm kiếm đã thể hiện rằng số lượng các nghiên cứu liên quan đến DLNT là 3612 nghiên cứu đã được xuất bản trong khoảng 40 năm qua (truy xuất tạp chí Scopus).

1.1.2. Tổng quan về khái niệm DLNT

Có rất nhiều khái niệm về DLNT, nhưng về cơ bản nhiều nghiên cứu nhận định DLNT là du lịch diễn ra ở nông thôn (OECD, 1994; Kulcsar, 2009; Ghaderi, Z. và cộng sự, 2012; Bhattacharjee, 2015). Khái niệm khẳng định tầm quan trọng của tài nguyên du lịch và vai trò của người dân địa phương trong DLNT và nhận được sự đồng tình của nhiều nhà nghiên cứu (Pedford, 1996; Macdonald Roberta, 2003; Aref, F. và cộng sự, 2009; Bhattacharjee, 2015; Viện nghiên cứu phát triển du lịch (ITDR), 2019; Nguyễn Thị Thanh Ngân, 2021). Qua việc tổng quan về khái niệm DLNT có thể thấy rằng ở mỗi quốc gia với đặc điểm của khu vực nông thôn khác nhau mà khái niệm đề xuất cũng khác nhau.

1.1.3. Tổng quan nghiên cứu về các loại hình DLNT

Tùy theo cách tiếp cận và ưu thế của từng điểm DLNT của từng vùng, từng quốc gia khác nhau mà cách xác định các loại hình DLNT cũng khác nhau. Nghiên cứu của Irshad (2010) đã xác định các loại hình DLNT như sau: du lịch di sản; du lịch dựa vào thiên nhiên hoặc du lịch sinh thái dựa vào thiên nhiên (hoặc du lịch dựa vào giải trí); du lịch nông nghiệp và du lịch dựa vào nông trang. Viện nghiên cứu phát triển du lịch Việt Nam và Cơ quan hợp tác quốc tế Nhật Bản (JICA) (2014) đã đưa ra nhận định về các loại hình DLNT gồm: du lịch di sản; du lịch văn hóa; du lịch làng nghề truyền thống; du lịch cộng đồng; du lịch sinh thái; du lịch nông sinh học và du lịch dân tộc thiểu số, v.v. Cách xác định trên đã thể hiện rõ bản chất của DLNT, thể hiện rằng loại hình DLNT rất đa dạng.

1.1.4. Tổng quan nghiên cứu về ảnh hưởng của du lịch đến nông thôn

Nghiên cứu về ảnh hưởng du lịch đối với vùng nông thôn đã nhận được sự quan tâm của nhiều nhà nghiên cứu (Naser Egbali và cộng sự, 2011; Wayan Pantiyasa và cộng sự, 2015; Victoria Sanagustin-Fons và cộng sự, 2018; Divya George và cộng sự, 2020; Oleg Petelca và cộng sự, 2020; Abdo Kataya, 2021; Robab Naghizadeh, 2021; Sadegh Saghafiasl, Hassan Afrakhteh, 2022; Navirathan, Vijayakumar 2023). Qua tổng quan nghiên cứu cho thấy rằng các nghiên cứu tập trung về tác động tích cực và tiêu cực của DLNT trên phương diện: kinh tế, văn hoá-xã hội và môi trường.

1.1.5. Tổng quan nghiên cứu về các yếu tố ảnh hưởng đến sự phát triển DLNT

Nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến sự phát triển DLNT nhận được sự quan tâm của nhiều nhà nghiên cứu trên thế giới và Việt Nam. Những nghiên cứu tiêu biểu về các yếu tố ảnh hưởng đến sự phát triển DLNT như sau: Suzanne Wilson và cộng sự (2001); Fidel Martinez Roget và cộng sự (2006); Chen và cộng sự (2013); Streimikiene và cộng sự (2015); Ghadban và cộng sự (2017); Ivanka Lulcheva và cộng sự (2017); Phạm Thái Thuỷ và cộng sự (2021); Suneel Kumar và cộng sự (2022); Mahla Mohammadi và cộng sự (2022); Xiao (2022). Qua việc tổng hợp các tài liệu nghiên cứu cho thấy rằng các nghiên cứu chủ yếu tập trung theo hướng các yếu tố về cung DLNT hoặc về cầu DLNT. Việc nghiên cứu tổng hợp yếu tố cầu và cung DLNT chưa đề cập nhiều

1.1.6. Tổng quan nghiên cứu về du lịch trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu

Đối với nghiên cứu về DLNT tại địa bàn tỉnh Bạc Liêu còn rất hạn chế. Nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến phát triển DLNT trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu vẫn chưa đề cập.

1.1.7. Khoảng trống nghiên cứu

Khoảng trống nghiên cứu: Việc nghiên cứu tổng hợp các yếu tố cấu du lịch và các yếu tố cung DLNT còn chưa phổ biến, bên cạnh đó các yếu tố về cầu và cung được nghiên cứu ở dưới khía cạnh khác nhau, chưa thể hiện tính toàn diện. Đề xuất khung nghiên cứu sẽ góp phần lấp khoảng trống trên; Hầu hết các nghiên cứu điều xác định các yếu tố ảnh hưởng đến cầu DLNT bao gồm: nhận thức DLNT và thu nhập, thời gian rỗi còn các yếu tố khác như: khả năng chi trả, giới tính, độ tuổi, thu nhập, trình độ học vấn, tình trạng hôn nhân, tuy nhiên yếu tố sức khỏe và nghề nghiệp vẫn chưa đề cập đến trong nghiên cứu về cầu DLNT; Việc xây dựng bộ tiêu chí đánh giá tiềm năng tài nguyên DLNT đã nhận được sự quan tâm của nhiều nhà nghiên cứu. Tuy nhiên tiêu chí về nguồn nhân lực du lịch chưa được đề cập đến. Trọng số của tiêu chí đánh giá tiềm năng tài nguyên DLNT vẫn chưa đề cập đến nhiều, vì thế việc xác định trọng số các tiêu chí nhằm lấp khoảng trống về trọng số các tiêu chí; Nghiên cứu về các yếu tố ảnh hưởng đến sự tham gia của người dân địa phương trong hoạt động DLNT còn chưa đảm bảo tính toàn diện. Yếu tố về vốn, hợp tác giữa CQĐP với công ty du lịch để phát triển du lịch lại chưa đề cập đến.

1.2. Cơ sở lý luận

1.2.1. Khái niệm về nông thôn

Qua việc kế thừa các khái niệm về nông thôn, tác giả đã đúc kết khái niệm như sau: (1) nông thôn là khu vực địa giới hành chính không bao gồm địa bàn phường thuộc thị xã, quận và thành phố; (2) là nơi mà cộng đồng chủ yếu là nông dân sống và làm việc; (3) có mật độ dân cư thấp, có kết cấu hạ tầng kém phát triển hơn, có trình độ dân trí, trình độ tiếp cận thị trường và sản xuất hàng hóa kém hơn.

1.2.2. Khái niệm về DLNT

Trên cơ sở kế thừa các khái niệm về DLNT của nhà nghiên cứu, tác giả đã đưa ra khái niệm về DLNT như sau: (1) DLNT là du lịch diễn ra ở vùng nông thôn, có quy mô nhỏ; (2) Dựa trên cơ sở khai thác giá trị tài nguyên du lịch tự nhiên và văn hóa tại địa phương; (3) Nhằm đáp ứng nhu cầu trải nghiệm của khách du lịch tại điểm đến; (4) đảm bảo lợi ích kinh tế cho người dân địa phương và mang tính bền vững trong hoạt động du lịch.

1.2.3. Khái niệm phát triển DLNT

Kế thừa các quan điểm về phát triển DLNT, tác giả đã đưa ra khái niệm như sau: (1) là phát triển theo hướng mở rộng và khai thác các loại hình du lịch tại địa phương vùng nông thôn nhằm mang lại lợi ích cho người dân địa phương; (2) có sự tham gia của người dân địa phương, sự chỉ đạo, hỗ trợ của CQĐP cùng sự tham gia của doanh nghiệp du lịch; (3) gắn với định hướng phát triển bền vững.

1.2.4. Các loại hình DLNT

Qua tổng hợp khái niệm của các nhà nghiên cứu về các loại hình DLNT, tác giả đã xác định loại hình DLNT bao gồm: du lịch nông nghiệp, du lịch cộng đồng, du lịch sinh thái, du lịch di sản, du lịch văn hóa, du lịch làng nghề, du lịch dân tộc thiểu số, v.v.

1.2.5. Tác động du lịch đến vùng nông thôn

Ca nô, G. và cộng sự (2006) đã đưa ra nhận định về ảnh hưởng của DLNT đến vùng nông thôn (bảng 1.5). Nghiên cứu thể hiện cụ thể tác động của du lịch đối với kinh tế-xã hội, văn hoá và môi trường tại điểm đến du lịch thôn. Nghiên cứu của nhóm tác giả thể hiện tính toàn diện cao. Tác giả kế thừa cơ sở lý luận về tác động du lịch đến nông thôn trên, tác giả đưa ra nhận định tác động của du lịch đối với nông thôn để phục vụ cho quá trình nghiên cứu của luận án.

1.3. Lý thuyết phát triển DLNT

Dựa vào lý thuyết phát triển du lịch cổ điển (Butler, 1980; Butler, Miossec, 1993, v.v.); lý thuyết phát triển du lịch (Streimikiene và cộng sự, 2015) và lý thuyết phát triển DLNT (Streimikiene và cộng sự, 2015), tác giả đã kế thừa việc nghiên cứu phát triển DLNT thông qua yếu tố cầu DLNT và cung DLNT và đây là cơ sở lý luận quan trọng để tác giả xây dựng khung nghiên cứu về các yếu tố ảnh hưởng đến sự phát triển DLNT.

1.4. Đề xuất khung nghiên cứu về các yếu tố ảnh hưởng đến sự phát triển DLNT và giả thuyết nghiên cứu

Trên cơ sở kế thừa các yếu tố ảnh hưởng đến sự phát triển DLNT của các nhà nghiên cứu (Suzanne Wilson và cộng sự, 2001;

Fidel Martinez Roget và cộng sự, 2006; Chen và cộng sự, 2013; Streimikiene và cộng sự, (2015; Ghadban và cộng sự, 2017; Ivanka Lulcheva và cộng sự, 2017; Phạm Thái Thủy và cộng sự, 2021; Suneel Kumar và cộng sự, 2022; Mahla Mohammadi và cộng sự, 2022; Xiao, 2022) cùng kết hợp với kết quả khảo sát thực tiễn của tác giả đề xuất khung nghiên cứu về các yếu tố ảnh hưởng đến sự phát triển DLNT bao gồm: (1) cầu DLNT (nhận thức DLNT; thời gian rỗi; khả năng chi trả; sức khỏe; giới tính; tuổi; thu nhập; tình trạng hôn nhân; trình độ học vấn; nghề nghiệp); (2) cung DLNT (tài nguyên DLNT; CSHT, CSVCKT; Sự tham gia của người dân địa phương; Sự tham gia tổ chức của DNDL; Chính sách, hỗ trợ của CQĐP; Xúc tiến, quảng bá du lịch; Nhân lực DLNT).

1.4.1. Các yếu tố về cầu DLNT

1.4.1.1. Yếu tố nhận thức DLNT

1.4.1.2. Yếu tố thời gian rỗi

1.4.1.3. Yếu tố khả năng chi trả

1.4.1.4. Yếu tố sức khỏe

1.4.1.5. Yếu tố nhân khẩu học

1.4.2. Các yếu tố về cung DLNT

1.4.2.1. Yếu tố tài nguyên DLNT

1.4.2.2. Yếu tố CSHT, CSVCKT

1.4.2.3. Yếu tố sự tham gia của người dân địa phương vào hoạt động DLNT

1.4.2.4. Yếu tố sự tham gia của DNDL trong hoạt động DLNT

1.4.2.5. Yếu tố chính sách, hỗ trợ của CQĐP trong hoạt động DLNT

1.4.2.6. Yếu tố xúc tiến, quảng bá DLNT

1.4.2.7. Yếu tố nhân lực DLNT

1.4.3. Giả thuyết nghiên cứu

Tiểu kết chương 1

CHƯƠNG 2. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

2.1. Nội dung nghiên cứu

Xây dựng khung nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến sự phát triển DLNT tỉnh Bạc Liêu; Đề xuất một số hàm ý quản trị và khuyến nghị nhằm đẩy mạnh phát triển và nâng cao hiệu quả hoạt động DLNT tỉnh Bạc Liêu.

2.2. Mô tả địa bàn nghiên cứu

Theo Nghị định 57/2018/NĐ-CP của Chính phủ, địa bàn nông thôn tỉnh Bạc Liêu gồm 3 xã thuộc thành phố Bạc Liêu (Hiệp Thành; Vĩnh Trạch; Vĩnh Trạch Đông), 7 xã thuộc thị xã Giá Rai (Phong Tân; Phong Thạnh; Phong Thạnh A; Phong Thạnh Đông; Phong Thạnh Tây; Tân Phong; Tân Thạnh) và các huyện Đông Hải, Phước Long, Hòa Bình, Hồng Dân và Vĩnh Lợi.

2.3. Phương pháp nghiên cứu

2.3.1. Phương pháp tổng hợp tài liệu

Dữ liệu thứ cấp được thu thập từ sách, tạp chí khoa học chuyên ngành, bài viết trên Internet. Từ các dữ liệu thứ cấp thu thập được, tiến hành phân tích và tổng hợp nhằm kế thừa những thông tin giá trị và tin cậy liên quan đến vấn đề nghiên cứu.

2.3.2. Phương pháp thực địa (điền dã)

Lập kế hoạch đi thực tế vùng nông thôn tỉnh Bạc Liêu. Thu thập những tư liệu bằng văn bản, bằng ảnh chụp, bên cạnh đó kết hợp quan sát và ghi chép những kiến thức thực tiễn phục vụ cho nghiên cứu thông qua các buổi đi thực tế ở địa bàn tỉnh Bạc Liêu. Từ đó có cái nhìn khách quan, đa chiều, đảm bảo nghiên cứu chính xác hơn trong việc nghiên cứu DLNT tỉnh Bạc Liêu.

2.3.3. Phương pháp trắc lượng thư mục

Nghiên cứu sử dụng phương pháp trắc lượng thư mục để khám phá các mối quan hệ giữa các yếu tố thư mục của các công trình liên quan đến DLNT. Từ khóa “Rural tourism” (cú pháp tìm kiếm: “Rural tourism” vào ngày 7/4/2024) xuất hiện trong mọi trường được tìm kiếm chính xác từ cơ sở dữ liệu Scopus. Kết quả tìm kiếm được 3612 công trình liên quan DLNT được trích xuất để phục vụ cho việc xử lý phân tích dữ liệu (Sử dụng phần mềm VOSviewer phiên bản 1.6.18 và công cụ ScienceScape).

2.3.4. Phương pháp thang điểm tổng hợp và phương pháp phân tích thứ bậc AHP

Tác giả đã sử dụng phương pháp thang điểm tổng hợp để đánh giá tiềm năng tài nguyên DLNT tỉnh Bạc Liêu. Quy trình đánh giá như sau: Xác định các điểm du lịch được đánh giá; Xác định tiêu chí, cấp bậc và thang điểm đánh giá; Xác định hệ số (sử dụng phương pháp phân tích thứ bậc AHP để xác định trọng số tiêu chí) và điểm cho các tiêu chí đánh giá; Đánh giá tổng hợp. Tác giả lựa chọn 10 tiêu chí bao gồm: Độ hấp dẫn tài nguyên du lịch; CSHT và CSVCKT;

liên kết; Vị trí và khả năng tiếp cận tài nguyên; Sức chứa khách du lịch; Độ bền vững du lịch; Khả năng khai thác du lịch; Tính Thời gian hoạt động du lịch; Tính an ninh, an toàn.; Nguồn nhân lực du lịch. Tác giả đã phỏng vấn 17 chuyên gia du lịch để so sánh mức độ quan trọng của từng cặp tiêu chí, tiến tới xác định trọng số.

2.3.5. Phương pháp điều tra xã hội học

Để xác định các yếu tố ảnh hưởng đến cầu DLNT tỉnh Bạc Liêu, tác giả đã sử dụng phương pháp điều tra xã hội học. Phỏng vấn thực hiện với 430 mẫu. Các thang đo bao gồm: nhận thức DLNT; thời gian rỗi; khả năng chi trả; sức khoẻ và nhân khẩu học. Dữ liệu được phân tích trên phần mềm SPSS 24.0. Phương pháp phân tích dữ liệu: Thống kê mô tả dưới dạng phần trăm; Phân tích độ tin cậy thang đo; Phân tích nhân tố khám phá; Phân tích hồi quy tuyến tính đa biến. *Đối với các yếu tố nhân khẩu học*: sử dụng kiểm định Chi-square Test trên phần mềm SPSS 24.0 để xác định mối liên hệ những cặp biến liên quan đến cầu DLNT.

2.3.6. Phương pháp phỏng vấn bán cấu trúc

Lấy ý kiến 7 lãnh đạo CQĐP đại diện cho Phòng Văn hóa thông tin thành phố/thị xã/huyện của tỉnh Bạc Liêu để biết được sự phát triển DLNT cũng như những chính sách, định hướng phát triển du lịch của địa phương. Phỏng vấn 100 người dân (50 người đã tham gia và 50 người chưa tham gia vào hoạt động du lịch) ở xung quanh các điểm DLNT tỉnh Bạc Liêu nhằm nhận biết được thực trạng, rào cản và các yếu tố ảnh hưởng đến sự tham gia của người dân địa phương (dùng phần mềm SPSS 24.0 để kiểm định Chi-square).

Tiểu kết chương 2

CHƯƠNG 3. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

3.1. Khái quát về du lịch tỉnh Bạc Liêu

Năm 2023, Bạc Liêu đón tiếp khoảng 4,2 triệu lượt khách, với tổng doanh thu khoảng 3.850 tỷ đồng, xếp thứ 4 trong vùng ĐBSCL

3.2. Tiềm năng và thực trạng phát triển DLNT tỉnh Bạc Liêu

3.2.1. Tiềm năng tài nguyên DLNT tỉnh Bạc Liêu

Tỉnh Bạc Liêu có nguồn tài nguyên du lịch phong phú, đa dạng. Về các hệ sinh thái tự nhiên, tỉnh có 11 vườn chim; vườn Nhãn cổ Bạc Liêu, hệ sinh thái rừng ngập mặn ven biển, v.v. Toàn tỉnh có 47 di tích lịch sử được xếp hạng cấp quốc gia và cấp tỉnh. Vùng nông thôn tỉnh Bạc Liêu có những di tích nổi bật như: Nhà thờ Tắc Sậy; chùa Hưng Thiện; chùa Xiêm Cán; Tháp cổ Vĩnh Hưng; chùa Giác Hoa; Khu căn cứ Tỉnh ủy ở xã Ninh Thạnh Lợi; v.v. Vùng nông thôn Bạc Liêu còn có nền văn hóa ẩm thực khá phong phú. Một số món ăn nổi tiếng bao gồm: bún nước lèo, bún bò cay, mắm Vĩnh Hưng, bánh tằm Ngan Dừa, v.v. Tỉnh còn có nhiều các làng nghề truyền thống như: nghề làm dao, nghề làm chiếu, nghề làm muối, v.v.

3.2.2. Thực trạng phát triển DLNT tỉnh Bạc Liêu

Các điểm DLNT chưa được chú trọng đầu tư nên còn nhiều hạn chế. Các điểm DLNT tỉnh Bạc Liêu còn đơn điệu và hoạt động tự phát, các sản phẩm còn trùng lặp, chưa tạo ra được sản phẩm đặc thù, sự tham gia của người dân địa phương vào hoạt động du lịch còn hạn chế, sự liên kết các bên liên quan trong phát triển DLNT còn hạn chế.

3.3. Nghiên cứu về cầu DLNT tỉnh Bạc Liêu

3.3.1. Đặc điểm nhân khẩu học của khách du lịch

Đặc điểm nhân khẩu học của khách du lịch bao gồm: Giới tính, độ tuổi, trình độ học vấn, thu nhập, tình trạng hôn nhân, nghề nghiệp hiện tại, loại hình cư trú.

3.3.2. Hoạt động DLNT của khách du lịch mong muốn thực hiện

Mục đích chính của khách du lịch mong muốn đến điểm DLNT tỉnh Bạc Liêu là để tham quan cảnh quan thiên nhiên (71,3%); tìm hiểu văn hóa bản địa địa phương (63,3%); tận hưởng không khí mát mẻ trong lành (62,8%). Hoạt động phổ biến nhất của khách du lịch mong muốn trải nghiệm là tham quan trang trại nông nghiệp, tham quan vườn và thưởng thức trái cây tại vườn (64,5%); tham quan di tích lịch sử-văn hoá, lễ hội truyền thống tại địa phương (56,5%); thưởng thức và tham gia trải nghiệm việc chế biến đặc sản địa phương (55,8%); v.v.

3.3.3. Nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến cầu DLNT tỉnh Bạc Liêu

Từ kết quả phân tích nhân tố khám phá, hồi quy đa biến và phân tích Chi-square Test cho thấy các yếu tố ảnh hưởng đến cầu DLNT tỉnh Bạc Liêu: nhận thức DLNT; thời gian rỗi, khả năng chi trả và sức khỏe; độ tuổi; thu nhập; trình độ học vấn; nghề nghiệp.

3.4. Nghiên cứu về cung DLNT tỉnh Bạc Liêu

3.4.1. Nghiên cứu về yếu tố tài nguyên DLNT tỉnh Bạc Liêu

3.4.1.1. Xác định các điểm DLNT tỉnh Bạc Liêu

Trên cơ sở tham khảo từ ý kiến của CQĐP và kinh nghiệm thực tiễn khi tham gia chuyển đi thực địa tại các điểm DLNT tỉnh Bạc Liêu, tác giả đã xác định 42 điểm DLNT để đánh giá tiềm năng.

3.4.1.2. Xác định trọng số các tiêu chí đánh giá tiềm năng tài nguyên DLNT

Trọng số tiêu chí đánh giá tiềm năng DLNT tỉnh Bạc Liêu có tầm quan trọng theo thứ tự: Độ hấp dẫn tài nguyên (0,2481); CSHT VÀ CSVCKT (0,1866); Tính liên kết (0,1292); Vị trí khả năng tiếp cận (0,1179); Sức chứa (0,0760); Khả năng khai thác (0,0672); Độ bền vững (0,0647); Thời gian hoạt động du lịch (0,0485); Tính an ninh, an toàn (0,0432); Nguồn nhân lực du lịch (0,0384).

3.4.1.3. Kết quả đánh giá tổng hợp tiềm năng tài nguyên DLNT tỉnh Bạc Liêu

Kết quả đánh giá có 5 điểm du lịch loại I; 11 điểm du lịch loại II; 17 điểm du lịch loại III; 9 điểm du lịch loại IV. Kết quả đánh giá tiềm năng tài nguyên DLNT cung cấp cho lãnh đạo địa phương trong việc quy hoạch và đầu tư trọng điểm tại các điểm DLNT.

3.4.2. Nghiên cứu yếu tố sự tham gia của người dân địa phương vào hoạt động DLNT tỉnh Bạc Liêu

3.4.2.1. Đặc điểm nhân khẩu học của người dân địa phương

Tác giả đã phỏng vấn 50 hộ dân tham gia hoạt động du lịch và 50 hộ dân địa phương chưa tham gia hoạt động du lịch). Trong đó có 52 nam và 48 nữ.

3.4.2.2. Thực trạng tham gia của người dân địa phương trong hoạt động DLNT tỉnh Bạc Liêu

Những khó khăn mà người dân địa phương: khách du lịch đến chưa nhiều; du lịch mang tính mùa vụ, vắng khách vào mùa mưa; thiếu vốn đầu tư; thiếu kiến thức, kỹ năng du lịch, chưa biết cách làm du lịch; CSHT chưa phát triển, v.v. Kết quả nghiên cứu cho thấy hộ dân cần sự hỗ trợ về vốn; quảng bá du lịch; quy hoạch cụ thể điểm du lịch; cần có sự liên kết giữa CQĐP, DNDL với hộ dân; tập huấn kiến thức, kỹ năng du lịch, cách làm du lịch cho người dân; xây dựng CSHT, CSVCKT, v.v.

3.4.2.3. Rào cản đối với sự tham gia của người dân địa phương trong hoạt động DLNT tỉnh Bạc Liêu

Rào cản bao gồm: Kiến thức và kỹ năng du lịch; vốn; thông tin về quy hoạch phát triển du lịch; sự hợp tác giữa CQĐP /DNDL trong việc phát triển dịch vụ du lịch; Chính sách phát triển du lịch của địa phương.

3.4.2.4. Nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến sự tham gia của người dân địa phương trong hoạt động DLNT tỉnh Bạc Liêu

Sau khi kiểm định Chi-Square Test, kết quả có 6 yếu tố ảnh hưởng đến sự tham gia của người dân địa phương đến hoạt động DLNT: nghề truyền thống; kiến thức và kỹ năng du lịch; vốn; chính sách của CQĐP; khả năng tiếp cận thông tin phát triển du lịch ở địa phương của cộng đồng; hợp tác giữa CQĐP và DNDL trong phát triển du lịch.

3.4.3. Nghiên cứu về yếu tố chính sách, hỗ trợ của CQĐP trong sự phát triển DLNT tỉnh Bạc Liêu

Chính sách từ Trung ương: Trong thời gian qua, chính sách từ Trung ương tạo điều kiện phát triển DLNT của Việt Nam nói chung và tỉnh Bạc Liêu nói riêng. *Những chính sách, hỗ trợ của CQĐP tại tỉnh Bạc Liêu:* Mặc dù có sự quan tâm từ CQĐP nhưng vai trò của CQĐP trong phát triển DLNT tại tỉnh Bạc Liêu còn chưa rõ nét

3.4.4. Nghiên cứu về yếu tố CSHT, CSVCKT phục vụ cho sự phát triển DLNT tỉnh Bạc Liêu

Từ thực trạng về CSHT, CSVCKT phục vụ phát triển DLNT tỉnh Bạc Liêu, có thể thấy rằng đường giao thông giúp di chuyển đến các điểm du lịch nông thôn là khó khăn, các cơ sở lưu trú, cơ sở ăn uống, vui chơi giải trí còn hạn chế, chưa đáp ứng được nhu cầu của khách du lịch.

3.4.5. Nghiên cứu về yếu tố sự tham gia của DNDL trong hoạt động DLNT tại Bạc Liêu

Qua nghiên cứu cho thấy rằng việc tham gia của DNDL trong phát triển DLNT là rất hạn chế, dẫn đến khách du lịch đến với vùng nông thôn tỉnh Bạc Liêu là chưa nhiều. Cần có những giải pháp thiết thực để khuyến khích sự tham gia, kết nối tour tuyến DLNT ở các DNDL trong và ngoài tỉnh.

3.4.6. Nghiên cứu về yếu tố hoạt động xúc tiến, quảng bá DLNT tỉnh Bạc Liêu

Nhiều DNDL, khách du lịch biết đến những điểm đến du lịch truyền thống của tỉnh như: Nhà Công tử Bạc Liêu, Nhà thờ Tắc Sậy,

v.v, còn nhiều điểm DLNT chưa được nhiều người biết đến. Quảng bá hình ảnh điểm đến DLNT tỉnh Bạc Liêu còn rất hạn chế. Việc xúc tiến đầu tư DNDL chưa mang lại hiệu quả cao.

3.4.7. Nghiên cứu về yếu tố nhân lực DLNT tỉnh Bạc Liêu

Nhân lực DLNT về cơ bản chưa đáp ứng được nhu cầu phục vụ khách du lịch, đa số nhân lực chưa có chuyên môn và nghiệp vụ về du lịch. Đây là một trong những vấn đề đang đặt ra cho vùng nông thôn Bạc Liêu nếu như đẩy mạnh phát triển du lịch.

Tiểu kết chương 3

CHƯƠNG 4. THẢO LUẬN KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU, MỘT SỐ HÀM Ý QUẢN TRỊ NHẪM PHÁT TRIỂN DLNT TỈNH BẠC LIÊU

4.1. Thảo luận kết quả nghiên cứu

Khung nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến sự phát triển DLNT tỉnh Bạc Liêu bao gồm: cầu DLNT (thời gian rỗi, khả năng chi trả và sức khỏe; nhận thức DLNT; độ tuổi; thu nhập; trình độ học vấn và nghề nghiệp); cung DLNT (tài nguyên DLNT; CSHT và CSVCKT; sự tham gia của người dân địa phương vào hoạt động DLNT; chính sách, hỗ trợ của CQĐP trong hoạt động DLNT; sự tham gia tổ chức của DNDL vào hoạt động DLNT; xúc tiến, quảng bá DLNT; nhân lực DLNT).

4.2. Một số hàm ý quản trị phát triển DLNT tỉnh Bạc Liêu

4.2.1. Một số hàm ý quản trị liên quan đến nghiên cứu cầu DLNT tỉnh Bạc Liêu

Đối với yếu tố nhận thức DLNT: Đẩy mạnh truyền thông trên các phương tiện thông tin đại chúng tăng cường nhận thức của khách về DLNT; *Đối với yếu tố thời gian rỗi, khả năng chi trả và sức khoẻ:* cần phải chú ý đảm bảo dịch vụ du lịch tốt nhất cho khách vào dịp hè, dịp lễ Tết. Xây dựng các hoạt động trải nghiệm DLNT cần chú ý đến đảm bảo sức khoẻ của khách du lịch. *Đối với yếu tố độ tuổi:* xác định phân khúc thị trường DLNT. *Đối với yếu tố thu nhập:* đa dạng hoá sản phẩm DLNT để đáp ứng khách du lịch có mức thu nhập khác nhau. *Đối với yếu tố trình độ học vấn và nghề nghiệp:* xây dựng tour chú ý đến chuỗi giá trị DLNT phù hợp với từng đối tượng khách.

4.2.2. Đầu tư tạo sức hấp dẫn đối với điểm đến DLNT gắn liền với các tiêu chí xây dựng nông thôn mới

Chú ý đến việc đầu tư phát triển các điểm DLNT có trọng điểm, tận dụng khai thác những lợi thế sẵn có của địa phương nhằm tạo được điểm nhấn riêng biệt. Cần quan tâm đến bảo vệ tài nguyên DLNT; Cần bảo tồn văn hoá truyền thống tại địa phương. Phát triển mô hình phát triển du lịch cho từng địa phương.

4.2.3. Thu hút sự tham gia của người dân địa phương vào hoạt động DLNT

CQĐP có chính sách hỗ trợ về vốn cho các hộ dân đang gặp khó khăn; Chú trọng tập huấn những kiến thức, kỹ năng du lịch cũng như cách làm du lịch; Đảm bảo đầu ra cho các sản phẩm OCOP của người dân vào những mùa vắng khách.

4.2.4. Phát triển hệ thống CSHT, CSVCKT

Tranh thủ sự hỗ trợ của Trung ương về xây dựng nông thôn

mới để phát triển CSHT, CSVCKT tại các điểm đến DLNT. Bên cạnh đó cần ưu tiên mở rộng đường giao thông đến những điểm du lịch có tiềm năng phát triển du lịch lớn và nhận được sự đồng thuận tham gia vào hoạt động DLNT của người dân địa phương;

4.2.5. Tăng cường sự tham gia của DNDL trong hoạt động DLNT

Cần tổ chức những chuyến farm trip cho các doanh nghiệp lữ hành trải nghiệm. Tăng cường kết nối với các DNDL trong và ngoài tỉnh Bạc Liêu. Cần phải có chính sách ưu đãi đặc biệt đối với khách đoàn đối với các dịch vụ du lịch tại điểm đến DLNT nhằm thu hút sự khai thác của các doanh nghiệp.

4.2.6. Tăng cường công tác xúc tiến, quảng bá DLNT

Đẩy mạnh ứng dụng chuyển đổi số trong quảng bá hình ảnh DLNT tỉnh Bạc Liêu. Cần truyền thông trên các phương tiện thông tin đại chúng như: facebook, youtube, báo đài truyền hình về điểm đến DLNT. Sử dụng phần mềm quản lý dữ liệu DLNT và sử dụng phương thức thanh toán thương mại điện tử tại điểm đến DLNT.

4.2.7. Nâng cao chất lượng đội ngũ nhân lực DLNT

Về nhân lực quản lý du lịch: thường xuyên tổ chức những lớp tập huấn về quản lý điểm đến DLNT. *Về nhân lực hướng dẫn viên tại điểm du lịch, nhân viên tại các cơ lưu trú, ăn uống, vui chơi giải trí, những hộ dân kinh doanh du lịch:* Thường xuyên liên kết các trường dạy du lịch để tập huấn du lịch.

4.3. Các khuyến nghị

4.3.1. Đối với CQDP

Xác định đầu tư và khai thác các điểm DLNT trọng điểm; Cần có những chính sách hỗ trợ như: tạo điều kiện thuận lợi về thủ tục hành chính và kêu gọi các doanh nghiệp đầu tư phát triển điểm đến DLNT; ưu tiên đầu tư CSHT, CSVCKT tại các điểm đến; hỗ trợ về vốn, kiến thức và kỹ năng du lịch, cách làm du lịch.

4.3.2. Đối với Sở Văn hóa, Thể Thao và Du lịch tỉnh Bạc Liêu

Cần đưa ra những tiêu chuẩn để đánh giá chất lượng điểm đến DLNT và dịch vụ du lịch và thực hiện công tác giám sát chặt chẽ về chất lượng sản phẩm du lịch, đặc biệt là những sản phẩm OCOP; Thường xuyên mở các lớp tập huấn về kiến thức, kỹ năng phục vụ khách du lịch cho các hộ kinh doanh tại địa phương;

4.3.3. Đối với DN DL

Cần đánh giá khả năng khai thác và đưa các điểm DLNT của tỉnh Bạc Liêu vào chương trình du lịch khai thác phục vụ khách du lịch; Tạo sự liên kết chặt chẽ với CQĐP, hộ kinh doanh hoạt động DLNT, Ban quản lý điểm đến DLNT.

4.3.4. Đối với người dân địa phương

Chủ động cập nhật kiến thức về DLNT, tham gia tích cực các buổi tập huấn, đào tạo về nghiệp vụ du lịch; Nâng cao ý thức trong việc bảo tồn tài nguyên du lịch, bảo vệ môi trường, giữ gìn an ninh trật tự tại địa phương.

4.4. Những hạn chế và gợi ý nghiên cứu tiếp theo

Những hạn chế của nghiên cứu: việc phỏng vấn chỉ ở khách du lịch nội địa về cầu DLNT tỉnh Bạc Liêu, khách du lịch quốc tế chưa được phỏng vấn vì vậy chưa đảm bảo được tính đại diện;

Khung nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến sự phát triển DLNT tỉnh Bạc Liêu chỉ tập trung nghiên cứu về cầu và cung DLNT, thiếu các yếu tố bên ngoài. *Gợi ý nghiên cứu tiếp theo*: thực hiện xây dựng mô hình phát triển DLNT tỉnh Bạc Liêu.

Tiểu kết chương 4

KẾT LUẬN

Tỉnh Bạc Liêu có nhiều tiềm năng để phát triển DLNT, tuy nhiên vẫn còn có nhiều hạn chế nhất trong việc phát triển DLNT, do đó việc nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến sự phát triển DLNT tại tỉnh Bạc Liêu là cần thiết. Với mục tiêu là xác định, đo lường và đánh giá các yếu tố ảnh hưởng đến sự phát triển DLNT và đề xuất một số hàm ý quản trị, khuyến nghị nhằm phát triển DLNT tỉnh Bạc Liêu, luận án đã sử dụng phương pháp nghiên cứu định tính và định lượng. Kết quả nghiên cứu đã xây dựng khung nghiên cứu về các yếu tố ảnh hưởng đến sự phát triển DLNT tỉnh Bạc Liêu tập trung vào yếu tố cầu và cung DLNT bao gồm: mô hình về các yếu tố ảnh hưởng đến cầu DLNT (nhận thức DLNT; thời gian rỗi, khả năng chi trả và sức khỏe, độ tuổi; thu nhập; trình độ học vấn và nghề nghiệp); khung phân tích về cung DLNT (tài nguyên DLNT; sự tham gia của người dân địa phương vào hoạt động DLNT; chính sách, hỗ trợ của CQĐP trong hoạt động DLNT; CSHT và CSVCKT; sự tham gia tổ chức của DNDL vào hoạt động DLNT; xúc tiến, quảng bá du lịch; nhân lực DLNT). Trong phần nghiên cứu về yếu tố tài nguyên DLNT, tác giả đã xác định mười tiêu chí đánh giá tiềm năng tài nguyên DLNT xác

định trọng số tiêu chí đánh giá. Mức độ quan trọng của tiêu chí đánh giá được xếp theo thứ tự giảm dần như sau: độ hấp dẫn tài nguyên; CSHT và CSVCKT; tính liên kết; vị trí và khả năng tiếp cận tài nguyên; sức chứa khách du lịch; khả năng khai thác du lịch; độ bền vững du lịch; thời gian hoạt động du lịch; tính an ninh, an toàn; nguồn nhân lực du lịch). Bên cạnh đó, khi nghiên cứu về các yếu tố sự tham gia của người dân địa phương vào hoạt động DLNT, tác giả đã xác định có sáu yếu tố ảnh hưởng bao gồm: nghề truyền thống; hợp tác giữa CQĐP và DNDL trong phát triển du lịch; kiến thức và kỹ năng du lịch; vốn; chính sách, sự khuyến khích của CQĐP.

Kết quả nghiên cứu của luận án đã đạt được các mục tiêu đề ra, có những đóng góp mới về mặt khoa học và thực tiễn. Luận án cũng đã hệ thống hoá, làm phong phú thêm lý thuyết về các yếu tố ảnh hưởng đến sự phát triển DLNT. Đây là nguồn tài liệu tham khảo có ý nghĩa quan trọng cho các nghiên cứu liên quan đến phát triển DLNT nói chung và nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến sự phát triển DLNT tại điểm đến cụ thể nói riêng. Bên cạnh đó, kết quả nghiên cứu của luận án giúp cho các nhà nghiên cứu, các nhà quản lý, hoạch định chính sách, DNDL, người dân địa phương có được cái nhìn khách quan, thực tiễn, mang tính toàn diện về thực trạng phát triển DLNT tỉnh Bạc Liêu cũng như đề xuất những giải pháp mang tính chiến lược trong phát triển DLNT trên địa bàn tỉnh.

DANH MỤC CÔNG TRÌNH KHOA HỌC CỦA TÁC GIẢ LIÊN QUAN ĐẾN LUẬN ÁN

1. Phan Viet Dua, Dao Ngoc Canh, Dang Thi Phuong Anh, Do Hai Yen (2022), “Factors Affecting Community Participation in Rural Tourism in Bac Lieu Province” *The first international Conference on the issues of Social Sciences and Humanities, University of Social Sciences and Humanities*, pp. 669-683.
2. Phan Viet Dua, Dao Ngoc Canh, Do Hai Yen, Le Thi Kim Ngoan (2022), “Assessing the Rural Tourism Resources Potential in Bac Lieu Province, Vietnam”, *5th International Conference on Tourism Development in Vietnam, Future of Tourism, Leisure and Sport, National Economics University*, pp. 28-46.
3. Phan Viet Dua, Dao Ngoc Canh (2023), “Current status and solutions for developing rural tourism in Bac Lieu Province”, *International Conference Enhancing Cooperation to Promote Sustainable Tourism in Response to Climate Change, the Fourth Industrial Revolution, and Artificial Intelligence, Nam Can Tho Univeristy*, pp. 67-77.
4. Phan Viet Dua, Dao Ngoc Canh, Do Hai Yen (2024), “Current Situation and Barriers to Local People’s Participation in Rural Tourism Activities Bac Lieu Province”, *The second international Conference on the issues of Social Sciences and Humanities, University of Social Sciences and Humanities, Hanoi*, pp. 437-447.
5. Phan Viet Dua, Dao Ngoc Canh, Do Hai Yen (2024), “Analysis the Factors that Influence Rural Tourism Demand of Bac Lieu Province”, *The second international Conference on the issues of Social Sciences and Humanities, University of Social Sciences and Humanities, Hanoi*, pp. 515-536.

